

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN**

Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện.  
Mã số doanh nghiệp : 0100686865  
Địa chỉ trụ sở chính : Số 61, phố Trần Phú, Phường Điện Biên, quận Ba Đình,  
Thành phố Hà Nội.

Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 11 tháng 03 năm 2023, tại Tổ hợp công nghiệp POSTEF - số 12 đường 15 KCN VSIP Bắc Ninh – phường Phù Chấn – thành phố Từ Sơn – Tỉnh Bắc Ninh, đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu điện (gọi tắt là: Đại hội).

**Thành phần tham dự :**

- Cổ đông được mời họp: Công ty đã mời họp 100% cổ đông đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt quyền vào ngày 02/02/2023 (số V029/2023-POT/VSD-ĐK ngày 06/02/2023) sở hữu 19.430.006 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền dự họp có mặt là 16 người sở hữu đại diện cho 15.370.456 cổ phần, chiếm 79,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Một cổ đông đăng ký bổ sung với số lượng 90.000 cổ phần. Như vậy, tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền dự họp có mặt là 17 người sở hữu đại diện cho **15.460.456** cổ phần, chiếm **79,57%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty

Theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế tổ chức đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện đủ điều kiện tiến hành, tất cả các cổ đông tham dự Đại hội đều đủ tư cách.

*Tiếp theo Ban Tổ chức giới thiệu và biểu quyết:*

**1. Đoàn Chủ tịch gồm:**

- a) Ông Trần Hải Vân – Chủ tịch HĐQT : Chủ tịch đoàn (Chủ tọa Đại hội)  
b) Ông Nguyễn Tiến Hùng – Thành viên HĐQT : Thành viên  
c) Ông Lê Huy Đồng – Thành viên HĐQT : Thành viên

## 2. Ban Thư ký gồm:

- a) Ông Phạm Cao Thắng – Chánh Văn phòng chủ tịch : Trưởng Ban
- b) Bà Võ Thị Minh Huệ – PTP.TCKT : Thành viên

## 3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- a) Bà Trần Thị Hòa – Trưởng Ban kiểm soát : Trưởng Ban
- b) Ông Vũ Hoàng Công – Thành viên Ban Kiểm soát : Thành viên
- c) Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thành viên Ban kiểm soát : Thành viên

## 4. Ban kiểm phiếu gồm:

### 4.1. Các thành viên Ban kiểm phiếu, gồm:

- a) Ông Trịnh An Huy – Phó TGD công ty : Trưởng Ban
- b) Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Phó GD TT R&D : Thành viên
- c) Ông Đinh Vương Anh – Phó GD TT KD&PTTT : Thành viên

### 4.2. Tiểu Ban kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu gồm:

- a) Ông Đinh Vương Anh – Phó GD TT KD&PTTT : Trưởng tiểu Ban
- b) Ông Nguyễn Việt Anh – Nhân viên TT KD&PTTT : Thành viên
- c) Ông Lê Hoàng Phúc – Nhân viên Trung tâm R&D : Thành viên
- d) Ông Chu Toàn Thắng – Nhân viên Trung tâm R&D : Thành viên

Tất cả các cổ đông tham dự đã biểu quyết giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tọa Đại hội đề cử.

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết giơ tay với tỷ lệ 100% thông qua kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty do Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo.

Tiếp theo chương trình, Ông Lê Huy Đồng – Đoàn Chủ tịch báo cáo, đề nghị Đại hội thông qua “Nội dung chương trình họp và Quy chế tổ chức Đại hội”.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua “Nội dung chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội” do Đoàn chủ tịch báo cáo.

Tiếp theo chương trình, Ông Trịnh An Huy - Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội về Hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội. Đại hội thảo luận và thông qua Hướng dẫn biểu quyết do Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua Hướng dẫn biểu quyết do Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo.

# TIẾN TRÌNH ĐẠI HỘI

## **NỘI DUNG 1. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022; ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Chủ tịch HĐQT báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022; Định hướng hoạt động năm 2023 như sau:

### **I. Báo cáo kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của HĐQT**

#### **1. Nhân sự HĐQT năm 2022:**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Hải Vân	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lương Tuấn Phương	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Huyền Sơn	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Bích Hồng	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Tiến Hùng	Thành viên HĐQT
6	Ông Lê Huy Đồng	Thành viên HĐQT
7	Ông Phạm Cảnh Huy	Thành viên HĐQT

#### **2. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT**

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày văn bản	Nội dung
1	BB số: 37/BB-HĐQT	22/02/2022	Thông qua các nội dung trình ĐHCĐ TN 2022
2	BB số: 215/BB-HĐQT	30/06/2022	Thông qua báo cáo sơ kết kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2022 và định hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2022; Thông qua tái cấp giới hạn tín dụng tại ngân hàng MSB, VIB và Vietinbank
3	BB số: 240/BB-HĐQT	27/07/2022	Thông qua ngày chốt DSCĐ để thanh toán cổ tức năm 2021
4	BB số: 337/BB-HĐQT	06/10/2022	Thông qua hạn mức tín dụng tại ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Điện Biên Phủ
5	BB số: 338/BB-HĐQT	06/10/2022	Thông qua hạn mức tín dụng tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Hà Thành
6	BB số: 339/BB-HĐQT	06/10/2022	Thông qua báo cáo sơ kết kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch triển khai nhiệm vụ

			các tháng cuối năm 2022
7	BB số: 423/BB-HĐQT	28/12/2022	Báo cáo đánh giá sơ kết hoạt động quý 4/2022, dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch năm 2022
8	BB số: 424/BB-HĐQT	28/12/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
9	BB số: 425/BB-HĐQT	28/12/2022	Thông qua hạn mức tín dụng tại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Hà Nội (Hà Tây)

### 3. Báo cáo về thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022 :

STT	Đơn vị	Thù lao năm 2022 được hưởng (đồng)	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị	194.694.540	Tính toán tại NỘI DUNG 4 – Mục 2
2	Ban kiểm soát	64.898.180	
	<b>Cộng</b>	<b>259.592.720</b>	

- Thù lao năm 2022 của HĐQT & BKS thực hiện theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và kết quả thực hiện năm 2022, thù lao cho từng thành viên được quyết toán theo nguyên tắc như sau:

(a) Căn cứ vào nhiệm vụ thực tế thực hiện của từng thành viên và mức độ đóng góp vào sự hoàn thành kế hoạch của Công ty.

(b) Tổng thù lao HĐQT & BKS được xem xét và thông qua tại NỘI DUNG 4 – Mục 2

### 4. Những nhiệm vụ trọng tâm HĐQT đã chỉ đạo thực hiện trong năm qua

- Thực hiện tinh thần nghị quyết mà ĐHĐCĐ thường niên 2022 đề ra, giám sát chỉ đạo điều hành Ban Tổng giám đốc để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được thông qua; Lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán với một trong bốn Công ty mà ĐHĐCĐ thường niên 2022 đã lựa chọn.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc nỗ lực thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 tốt nhất có thể trong điều kiện tình hình thực tế.

### 5. Một số vấn đề còn tồn tại

- Chưa thực hiện được việc tăng vốn điều lệ nên thiếu vốn cho hoạt động SXKD, do vốn vay là chủ yếu, phải chịu chi phí lãi vay lớn nên giá thành sản phẩm khó cạnh tranh, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của công ty.

- Chưa thúc đẩy được việc tiêu thụ được sợi quang ra thị trường nước ngoài.

- Việc tiếp tục triển khai dự án đầu tư xây dựng còn chậm do còn một số vướng mắc về thủ tục, thay đổi cơ chế, chính sách.

## II. Báo cáo chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Năm 2022, trong bối cảnh có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, mới hơn, phức tạp hơn. Tình hình thế giới biến động nhanh chóng, phức tạp, khó lường, nhiều vấn đề chưa có tiền lệ, vượt khả năng dự báo khi xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ucraina kéo dài; lạm phát tăng cao; nhiều quốc gia thắt chặt chính sách tiền tệ và tăng lãi suất; giá một số nguyên vật liệu đầu vào, hàng hóa cơ bản biến động mạnh, một số chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn; rủi ro trên các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản; tăng trưởng kinh tế suy giảm và có xu hướng suy thoái; hậu quả của dịch bệnh COVID-19 kéo dài, ảnh hưởng lớn tại nhiều quốc gia, khu vực. Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi rất cơ bản, tình hình chính trị, xã hội ổn định, dịch bệnh được kiểm soát..., nền kinh tế phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức đến từ những yếu tố bên ngoài và bên trong. Hậu quả dịch bệnh cần thời gian để khắc phục; tác động của nhiều yếu tố bất lợi từ bên ngoài tạo sức ép lớn đối với điều hành kinh tế vĩ mô; áp lực lạm phát tăng cao; nhiều thị trường lớn, truyền thống suy giảm; nợ xấu có xu hướng tăng; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, chi phí sản xuất, kinh doanh tăng; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài cần được giải quyết.

Tuy vậy, Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng kinh tế phục hồi nhanh, các cân đối lớn của nền kinh tế được đảm bảo. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm tăng 3,15%. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu ước đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5%, trong đó xuất khẩu đạt 371,85 tỷ USD, tăng 10,6%; cán cân thương mại duy trì xuất siêu năm thứ 7 liên tiếp, ước đạt 11,2 tỷ USD. GDP tăng 8,02%, nâng quy mô nền kinh tế lên 409 tỷ USD, bình quân đầu người đạt 4.110 USD.

Bên cạnh các kết quả đạt được là cơ bản, nước ta vẫn còn những tồn tại, hạn chế và khó khăn, thách thức. Kinh tế vĩ mô chưa thật ổn định vững chắc, sức ép lạm phát cao; sản xuất kinh doanh trong một số ngành, lĩnh vực gặp khó khăn.

Trong năm 2022, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng Công ty vẫn kiên trì bám sát thực hiện mục tiêu, tuy nhiên dự kiến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 sẽ không đạt được toàn diện như kế hoạch đã đề ra, dự kiến kết quả một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022 (ĐHĐCB đã thông qua) (đồng)	Dự kiến thực hiện năm 2022 (đồng)	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	1.229.500.000.000	1.481.192.077.495	120,47%
2	Lợi nhuận sau thuế (Hợp nhất BCTC)	19.300.000.000	15.270.804.492	79,12%
3	Cổ tức	7,6%	6,15%	80,92%

Năm 2022 là một năm có nhiều khó khăn, thách thức, tuy nhiên HĐQT đã có những định hướng chiến lược cụ thể cho từng giai đoạn. Báo cáo các đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty năm 2022 như sau:

**1. Với sự định hướng và chỉ đạo sát sao của HĐQT công ty, trong năm Công ty đã đạt được những kết quả sau:**

- ❖ Bám sát chủ trương, định hướng chiến lược của Tập đoàn VNPT, Hội đồng quản trị công ty, Công ty vượt qua các khó khăn thách thức để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh vừa

đảm bảo các sản phẩm trọng điểm phục vụ cho ngành Viễn thông, vừa duy trì phù hợp đối với các sản phẩm truyền thống.

- ❖ Trên cơ sở định hướng, chiến lược VNPT 4.0 và chiến lược chuyển đổi số của Tập đoàn VNPT, Công ty đã chuẩn bị cho công tác chuyển đổi số Doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2025 và tiếp tục thực hiện từng bước cẩn trọng, tránh gây xáo trộn lớn trong năm 2022. Tuy năm 2022 không đạt được toàn diện các chỉ tiêu của ĐHCĐ thường niên năm 2022 nhưng công ty đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đều có kết quả tăng trưởng cao hơn so với năm 2021.
- ❖ Về nghiên cứu phát triển đề tài KHCN: Đã triển khai thực hiện một số đề tài khoa học công nghệ, sản phẩm mới theo nghị quyết ĐHCĐ, đăng ký với Tập đoàn VNPT, Bộ Thông tin và Truyền thông. Đồng thời đăng ký đề tài KHCN, sản phẩm mới trong năm 2022 theo chủ trương của Nhà nước và chỉ đạo của các Bộ, Cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.
- ❖ Về công tác đầu tư:

**+ Dự án Công trình đa chức năng Postef tại số 61 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.**

- Ngày 01/02/2019 Công ty đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CQ335698 của Sở Tài nguyên Môi trường;
- Dự án đã hoàn thành các thủ tục xin đầu nối điện, nước, PCCC với các Sở ban ngành;
- Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND Thành phố Hà Nội điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Công trình Đa chức năng Postef;
- Giấy phép xây dựng số: 83/GPXD ngày 08/12/2020 do Sở Xây dựng Hà Nội cấp;
- Đã hoàn thiện thông báo khởi công được UBND Phường Điện Biên xác nhận.
- Công ty đã hoàn thiện hồ sơ thủ tục khởi công dự án (phần ngầm) theo đúng quy định.
- Đã được UBND quận Ba Đình cấp giấy phép tạm thời sử dụng hè phố (lần đầu) xung quanh khu vực triển khai dự án (Giấy phép số 23/GPHP-UBND ngày 25/01/2022 của UBND quận Ba Đình);
- Văn bản số: 4571/VP-ĐT ngày 19/5/2022 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội v/v thi tuyển phương án kiến trúc công trình đa chức năng Postef tại 61 Trần Phú, quận Ba Đình;
- Văn bản số: 2337/QHKT-NĐ ngày 03/6/2022 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội v/v Quy hoạch kiến trúc dự án công trình đa chức năng Postef tại khu đất số 61 phố Trần Phú, phường Điện Biên, quận Ba Đình;

- Đã hoàn thiện công tác thi tuyển phương án kiến trúc trong khoảng thời gian từ tháng 7/2022 đến tháng 12/2022. Đang chuẩn bị hoàn thiện hồ sơ để báo cáo UBND thành phố Hà Nội, Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội đồng thời đã đăng tải kết quả thi tuyển phương án kiến trúc trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

+ **Dự án Nhà ở tổ hợp đa chức năng tại số 63 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội.**

- Dự án đã hoàn thành các công tác khoan khảo sát địa chất phục vụ công tác thiết kế, rà soát bom mìn, thăm định nhu cầu sử dụng đất tại Sở Tài nguyên Môi trường, thăm định hồ sơ thiết kế tại Bộ xây dựng, hoàn thành công tác thí nghiệm cọc nhồi...

- Ngày 12/01/2022, UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số: 119/QĐ-UBND về việc cho Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện tiếp tục thuê đất tại số 63 Nguyễn Huy Tưởng – Thanh Xuân – Hà Nội, Công ty đang hoàn thiện thủ tục giấy tờ để ký hợp đồng thuê đất mới. Vì vậy cần phải thực hiện các thủ tục tiếp theo hướng dẫn của UBND Thành phố Hà Nội.

- Sở Tài Nguyên và Môi Trường đang hướng dẫn Công các thủ tục còn lại để Công ty ký hợp đồng thuê đất theo quy định.

- Các thủ tục tiếp theo của dự án cần phải thực hiện theo hướng dẫn của UBND Thành phố Hà Nội, các Sở, Ban, Ngành liên quan.

❖ Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 (quý, bán niên, cả năm) với Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC và công bố thông tin theo quy định.

## **2. Khó khăn, thách thức:**

1. Quá trình triển khai áp dụng CNTT, tự động hóa trong hoạt động sản xuất kinh doanh đối với doanh nghiệp có quá trình hoạt động lâu năm như Postef diễn ra còn chậm, công tác kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm được duy trì thường xuyên nhưng còn ở mức thấp, cần tập trung triển khai theo lộ trình chuyển đổi thành doanh nghiệp có phương thức sản xuất hiện đại, nâng cao năng suất lao động, tạo ra được giá trị gia tăng hơn nữa, mang lại hiệu quả cao hơn cho doanh nghiệp, tạo nguồn lực để phát triển bền vững, tiến tới chuyển đổi thành doanh nghiệp số.

2. Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, các đề tài khoa học công nghệ, các giải pháp và dịch vụ còn chậm, chưa có bước đột phá, tiên phong.

3. Công tác tuyển dụng nhân sự cho nhà máy tiếp tục gặp khó khăn về vị trí địa lý, tiêu chuẩn, trình độ lao động...

4. Trong công tác quản trị tài chính, hệ số nợ/vốn CSH còn cao so với quy định, một phần do không tăng được vốn điều lệ của công ty để đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Nhà máy sản xuất sợi quang đã hoạt động được trên 3 năm, nhưng phương án phát hành tăng vốn phục vụ cho công tác đầu tư nhà máy không được phê duyệt. Vì vậy Công ty khó khăn nguồn vốn hoạt động; Nguồn vốn hoạt động chủ yếu vốn vay nên chi phí lãi vay chiếm tỷ trọng lớn trong mục chi phí SXKD.

6. Việc phát triển sản phẩm sợi quang ra thị trường ngoài nước cần phải được nghiên cứu kỹ lưỡng thị trường và có kế hoạch triển khai thực hiện bài bản. Trong đó khó khăn là giá thành sản xuất sản phẩm còn cao hơn đối thủ cạnh tranh, chi phí logistic, mất nhiều thời gian để xây dựng thương hiệu sản phẩm tại thị trường nước ngoài.

7. Việc chuyển đổi số doanh nghiệp có nhiều thách thức, năng lực công nghệ trong nước chưa cao, chưa làm chủ được những công nghệ cốt lõi của chuyển đổi số mà chủ yếu là đi sau và ứng dụng những công nghệ chuyển đổi số đã được phát triển sẵn trên thế giới. Mặt khác chi phí đầu tư cho chuyển đổi số lớn mới tiếp cận được nhà máy hiện đại, nhà máy thông minh và công nghệ mới nhất.

8. Về chất lượng lao động, nhân lực cần thiết có nguồn nhân lực chất lượng cao để làm chủ công nghệ mới phục vụ cho chuyển đổi số. Với một doanh nghiệp đã thành lập lâu năm như Postef, việc phải loại bỏ cái cũ để tiến thẳng lên cái mới sẽ gặp nhiều thách thức trong đó thách thức về chi phí bỏ ra trong điều kiện nguồn lực tài chính còn hạn hẹp cũng như các vấn đề xã hội trong doanh nghiệp.

### **3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty năm 2022:**

Ban Tổng giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT, hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, quy chế quản trị Công ty và các Quy chế HĐQT ban hành, phù hợp với Luật doanh nghiệp hiện hành.

Trong công tác điều hành, ban Tổng giám đốc chủ động, linh hoạt giải quyết được những vướng mắc những khó khăn và đưa ra giải pháp thích hợp để hạn chế các chi phí phát sinh, phù hợp theo từng giai đoạn. HĐQT và Ban Tổng giám đốc thường xuyên phối hợp, thống nhất trong phương pháp điều hành, đưa ra những giải pháp phù hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Ban Tổng giám đốc duy trì đều đặn các cuộc họp định kỳ, giao ban tháng, các cuộc họp chuyên đề như kế hoạch, kinh doanh, đầu tư, nghiên cứu phát triển, đề tài KHCN, sản phẩm mới ... nhằm giải quyết tháo gỡ những khó khăn vướng mắc phát sinh và kịp thời đề xuất, kiến nghị HĐQT để có những chỉ đạo định hướng phù hợp với tình hình thực tế.

Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm ổn định trong tình hình thực tế có nhiều biến động, khó khăn, thách thức, đã tạo được công ăn việc làm, duy trì ổn định thu nhập, các chế độ phúc lợi cho người lao động, bảo đảm chế độ tiền lương, bảo hiểm



xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; Bảo toàn và phát triển vốn; Nộp ngân sách nhà nước đủ và đúng hạn. Đó là tiền đề cho công ty phát triển trong năm tiếp theo.

### **III. Định hướng phát triển**

#### **1. Định hướng phát triển**

Công ty luôn bám sát định hướng của Chính phủ, Bộ TT&TT về phát triển hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình, chuyển đổi số doanh nghiệp, chiến lược VNPT4.0 và chiến lược chuyển đổi số của Tập đoàn VNPT.

Năm 2023 được dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Đại dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, hậu quả kéo dài; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột Nga - Ucraina còn diễn biến khó lường. Lạm phát ở mức cao, xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ, tăng lãi suất tiếp tục kéo dài, tăng trưởng kinh tế có xu hướng chậm lại, nguy cơ suy thoái gia tăng tại nhiều quốc gia, khu vực. Ở trong nước, sức ép lạm phát còn lớn; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thông bị thu hẹp; tình hình sản xuất kinh doanh, lao động và việc làm trong nhiều ngành, lĩnh vực tiếp tục gặp khó khăn; những yếu tố đột xuất, bất ngờ tác động, ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực, tiềm ẩn rủi ro, khó dự báo.

Trên cơ sở kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2022, với định hướng, chỉ đạo, hướng dẫn của Tập đoàn VNPT đối với năm 2023, Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện xây dựng phương hướng nhiệm vụ năm 2023 và định hướng cho các năm tiếp theo, như sau:

**I/ Mục tiêu phát triển:** Mục tiêu quan trọng nhất trong năm 2023 là cố gắng phấn đấu đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua. Để thực hiện mục tiêu này Ban Lãnh đạo công ty đã đưa ra các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2023 ngay từ đầu năm, trong đó tiếp tục thực hiện các giải pháp chủ yếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**II/ Quan điểm phát triển:** Phát triển bền vững, công nghệ hiện đại, chuyên môn hóa hiện đại hóa công nghệ sản xuất; Chú trọng phát triển ngành nghề sản xuất kinh doanh chính, sản phẩm trọng điểm; Tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, nâng cao hơn nữa giá trị gia tăng của sản phẩm; Nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường trong khu vực và trên thế giới; Phát triển thêm một số ngành nghề phân phối sản phẩm dịch vụ, dịch vụ giá trị gia tăng khác;

#### **III/ Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:**

##### **1. Về quản trị doanh nghiệp:**

- Tiếp tục hoàn thiện giai đoạn đầu về số hóa hệ thống quản trị, điều hành doanh nghiệp.
- Cập nhật, điều chỉnh mô hình hoạt động phù hợp với tình hình thực tế và mục tiêu chiến lược phát triển của công ty, chủ trương, định hướng của Tập Đoàn về chuyển đổi số.
- Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện phù hợp tình hình thực tế về nguồn lực con người, cơ sở hạ tầng,... để triển khai giai đoạn tiếp theo về xây dựng nhà máy thông minh, phù hợp với định hướng phát triển của Tập đoàn VNPT.
- Triển khai các kế hoạch, chương trình hành động trên cơ sở chiến lược phát triển của công ty giai đoạn 2020 - 2025 gắn với các mục tiêu kế hoạch đề ra năm 2023; triển khai gắn liền tới các nhà máy, chi nhánh, công ty con, các đơn vị, phòng ban chức năng công ty theo tiến độ và lộ trình đặt ra.
- Tuỳ theo tình hình và điều kiện thực tế, tiếp tục rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung để thực hiện việc tái cấu trúc công ty, đáp ứng được chiến lược, mục tiêu phát triển bền vững trong giai đoạn đến năm 2030.

## **2. Về Đầu tư & Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới:**

- Tập trung nghiên cứu, đầu tư bổ sung máy móc thiết bị để sản xuất một số loại sản phẩm sợi quang công nghệ cao.
- Nghiên cứu phát triển nhóm sản phẩm về sử dụng năng lượng tái tạo gắn với sản phẩm của công ty, đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm và dịch vụ tích hợp ( IDC và IOT)
- Các đề tài khoa học công nghệ, sản phẩm mới phù hợp thị trường, xu thế phát triển

## **3. Về công tác kinh doanh phát triển thị trường:**

- Bên cạnh việc tham gia vào chuỗi giá trị chung của Tập đoàn, việc hoạch định, phân khúc thị trường khách hàng ngoài Tập đoàn cũng rất quan trọng và cố gắng duy trì, nâng cao tỷ trọng đóng góp của phân khúc này trong tổng thể hoạt động của công ty trong năm 2023.
- Tìm kiếm thị trường xuất khẩu sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang tại các nước Đông Nam Á và Châu Á
- Tìm kiếm, hợp tác với các đối tác tại Việt Nam và trong khu vực để nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới đáp ứng được nhu cầu khách hàng, sẽ mang lại giá trị cao trong hoạch định phát triển sản phẩm.

## **4. Về công tác tài chính:**

- Khả năng cấp tín dụng và nguồn vốn cho các đơn vị được đáp ứng trong khi vốn chủ sở hữu còn thấp không đáp ứng nhu cầu của vòng quay vốn.

- Không tăng được vốn điều lệ nên cũng ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tài chính của công ty, do vậy cần có các giải pháp cụ thể khác để đạt được các chỉ tiêu tài chính trong ngưỡng an toàn, nâng cao tính thanh khoản trong các mặt hoạt động của công ty.
- Thúc đẩy áp dụng công nghệ thông tin trong quản trị công nợ, rút ngắn chu kỳ vòng quay vốn SXKD, quản trị rủi ro, với mục tiêu đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tiếp tục cập nhật, tham gia các lớp tập huấn công tác tài chính kế toán nâng cao nghiệp vụ cho bộ phận Tài chính kế toán của Công ty, các chi nhánh, nhà máy, công ty con.

#### **5. Về công tác tổ chức, nhân sự:**

- Về công tác tuyển dụng: năm 2023, trên cơ sở nhu cầu thực tế Công ty xây dựng phương án sử dụng lao động hiện có, tuyển dụng nhân sự mới đáp ứng các nhu cầu và đòi hỏi về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với Chiến lược phát triển chung, chuyển đổi số doanh nghiệp.
- Về công tác đào tạo: Trong năm 2023 Công ty tiếp tục tổ chức các khóa, lớp đào tạo, tự đào tạo nội bộ cho bộ phận kinh doanh, kỹ thuật, giới thiệu, phổ biến kiến thức về sản phẩm mới, thông qua việc tự tổ chức hoặc thuê các chuyên gia về các lĩnh vực liên quan nhằm nâng cao trình độ của cán bộ công nhân viên Công ty.
- Xây dựng, bổ sung, phát triển nguồn nhân lực R&D của Công ty nhằm củng cố, hỗ trợ các đơn vị trong việc giám sát chất lượng, tư vấn các giải pháp kỹ thuật, tham gia các mảng kinh doanh về công nghệ thông tin, tự động hoá, hướng tới mục tiêu chuyển đổi số doanh nghiệp.

#### **6. Về Công tác giám sát, kiểm tra chất lượng sản phẩm:**

- Giám sát, kiểm tra chất lượng và chuẩn hóa tiêu chuẩn nguyên vật liệu đầu vào để đảm bảo chất lượng đầu ra của sản phẩm đúng theo các chỉ tiêu và kỹ thuật yêu cầu.
- Định kỳ đưa ra các giải pháp, phong trào thi đua, các buổi hội thảo, thuyết trình nhằm kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm sản xuất ra tại các công đoạn, các khâu của quá trình sản xuất sao cho tỷ lệ sản phẩm lỗi, hỏng ở mức thấp nhất qua đó nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Thường xuyên thực hiện đo kiểm, đánh giá, kiểm tra chất lượng sản phẩm một cách độc lập, đảm bảo tính khách quan đối với chất lượng các sản phẩm đầu ra của Công ty.
- Đưa ra các giải pháp, đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả SXKD tại các dây chuyền của các nhà máy, đơn vị trong Công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo HĐQT kính trình Đại hội thảo luận, xem xét, thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022; Định hướng hoạt động năm 2023.

Các cổ đông trao đổi, thảo luận, tập trung vào một số nội dung sau:

Mã số cổ đông 1997: trao đổi, thảo luận, tập trung vào một số nội dung sau:

- Không tăng được vốn nên phải dùng đòn bẩy tài chính, chi phí lãi vay tăng cao, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD của công ty;

- Các thủ tục chi đạo của Tập đoàn VNPT đối với người đại diện chậm trễ, trong khi Postef là công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán, phải tuân thủ công bố thông tin theo quy định của Bộ Tài chính;

- Lợi nhuận hàng năm không nhiều, nên có ý kiến với Cổ đông lớn Tập đoàn VNPT về tỷ lệ chia cổ tức năm 2022, tỷ lệ quá lẻ.

- Kiến nghị với Tập đoàn VNPT trong quá trình xây dựng kế hoạch năm, nên có buổi bảo vệ kế hoạch năm.

Mã số cổ đông 0245: Sau khi lựa chọn đơn vị thi tuyển phương án kiến trúc, kế hoạch triển khai, kinh doanh tiếp theo đối với dự án này như cho thuê văn phòng,...

Đoàn Chủ tịch trả lời tập trung vào một số nội dung sau:

- Những kiến nghị của Cổ đông, Người đại diện sẽ xem xét, báo cáo, kiến nghị với Tập đoàn;

- Đến 15/3/2023, Ban quản lý dự án của công ty sẽ làm việc với 2 đơn vị tư vấn được giải Nhi để có thông tin cụ thể, để có cơ sở tiếp theo báo cáo Cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

- Từng bước triển khai các công việc về kế hoạch kinh doanh của dự án, cho thuê văn phòng, phụ thuộc vào từng bước triển khai theo quy định pháp lý hiện hành;

Mã số cổ đông 1991: Thành viên HĐQT không chuyên trách, là một đại diện vốn Tập đoàn VNPT tại Postef trao đổi, tập trung vào một số nội dung sau:

- Doanh thu trong thị trường VNPT chiếm gần 50% trong kết cấu doanh thu của Postef;

- Tập đoàn VNPT là doanh nghiệp nhà nước, việc tăng vốn tại các doanh nghiệp có dự án bất động sản nên không tăng được vốn;

- Người đại diện báo cáo đầy đủ, đáp ứng yêu cầu về thời gian theo quy định của Tập đoàn, Postef là công ty con nên Tập đoàn sẽ phải chi đạo theo quy định, một số chậm trễ do nội bộ quy định của VNPT;

- Postef thuộc chuỗi giá trị của Tập đoàn, nhóm sản xuất kinh doanh, căn cứ đưa ra đều theo quy định;

**Đại hội biểu quyết thông qua nội dung: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022; ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023.**

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **15.460.456** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý: 15.460.456** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có.
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có.
- Kết quả: Thông qua.

**NỘI DUNG 2. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022**

Bà Trần Thị Hòa – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày báo cáo của Ban kiểm soát trình năm 2022 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét, thông qua.

**Phần I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022**

**1. Các hoạt động của Ban kiểm soát**

Trên cơ sở quyền hạn và nhiệm vụ được quy định và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua, hoạt động của ban kiểm soát đã đạt được kết quả sau:

**1.1 Các cuộc họp của Ban kiểm soát**

Trong năm 2022 (BKS) đã tổ chức 03 phiên họp với sự tham gia đầy đủ của tất cả các thành viên để thực hiện công việc liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ và thẩm định BCTC của Công ty. Trong các cuộc họp các kiểm soát viên làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, việc tổ chức các cuộc họp và ban hành văn bản của Ban kiểm soát đã thực hiện theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS.

**1.2 Công tác giám sát của Ban kiểm soát**

Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, các kiểm soát viên tích cực thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành chung của toàn Công ty cụ thể:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành Công ty, thực hiện các công việc khác theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, điều lệ Công ty và các quy định hiện hành.

- Đại diện BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, Tại cuộc họp đại diện BKS tham gia ý kiến đối với HĐQT và Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.
- Phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập trong công tác soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2022 của toàn Công ty.
- Theo dõi giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty đại chúng: Công bố BCTC quý, 6 tháng và cả năm 2022; biên bản, nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022, các thông tin liên quan đến công tác thay đổi nhân sự chủ chốt ... theo quy định của pháp luật.
- Thông qua người đại diện vốn của 3 công ty con PDE và POSTEF Ba Đình và POSTEF Đà Nẵng có 100% vốn POSTEF để đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh và BCTC cả năm 2022.
- Hàng tháng Ban kiểm soát cử đại diện tham dự cuộc họp giao ban và các cuộc họp đột xuất khác, tham gia cho ý kiến tại các cuộc họp về đánh giá kết quả thực hiện của các bộ phận trong toàn Công ty.
- BKS thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kiểm tra giám sát việc tuân thủ, gỡ gỡ và trao đổi trực tiếp với các bộ phận liên quan.
- Kiến nghị HĐQT, ban điều hành trong việc xây dựng sửa đổi quy chế Công ty để làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành trên các mặt hoạt động của Công ty.
- Kiểm tra theo yêu cầu của cổ đông: Từ sau kỳ đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đến nay Ban kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về việc kiểm tra hoạt động quản lý điều hành của Công ty.

### **1.3 Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm Soát**

- Năm 2022 các kiểm soát viên chưa nhận thù lao theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Về chi phí hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ theo quy định của Công ty

### **2. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS**

Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ được quy định tại điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp với kết quả hoạt động đã nêu trên BKS tự đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình trong việc giám sát HĐQT, ban điều hành trong việc quản trị và điều hành Công ty.
- Thẩm định BCTC hàng quý, 6 tháng và cả năm 2022 của Công ty được kiểm toán bởi hãng kiểm toán AASC.
- Đề xuất và kiến nghị với ban điều hành để Công ty hoạt động phát triển bền vững.
- Các thành viên BKS chủ động nỗ lực giải quyết công việc đề xuất xử lý các vấn đề trong phạm vi công việc được phân công tuân thủ các quy định của luật doanh nghiệp và hoàn thành nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao phó.

## **Phần II. Kết quả kiểm tra, kiểm soát năm 2022**

### **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

- Ban kiểm soát được mời và tham dự đầy đủ các phiên họp trực tiếp của HĐQT Công ty, được nhận đầy đủ các tài liệu họp các quyết định và nghị quyết sau khi được HĐQT thông qua.

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của điều lệ Công ty. HĐQT ban hành các nghị quyết, quyết định đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định về thẩm quyền, số lượng thành viên dự họp; các cuộc họp đều được lập biên bản.
- Hội đồng quản trị đã triển khai các cuộc họp thống nhất về chiến lược định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT.
- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết nghị và giám sát ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện các nội dung của nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022
- Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty, bảo đảm lợi ích Công ty và của Cổ đông

## **2. Hoạt động của ban điều hành năm 2022 theo nghị quyết ĐHĐCĐ**

### **2.1 Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết ĐHĐCĐ 2022**

- Tổng Doanh thu (DT bán hàng CCDV, Doanh thu HĐTC, Thu nhập khác): 1.488,8 tỷ đạt 121% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: 15,292 tỷ đạt 78.2 %,
- Lãi Cơ bản trên cổ phiếu đạt: 7.86%
- Tỷ suất LNST/VCSH: 4.62 %, kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2022 giao 8.38 % đạt tỷ lệ 55 %
- Quỹ tiền lương thực hiện: 46.16 tỷ kế hoạch trình ĐHĐCĐ năm 2022 là 73.2 tỷ đạt 63%
- Lao động bình quân: 376 người kế hoạch trình ĐHĐCĐ năm 2022 là 500 người đạt 75.2 %
- Thu nhập bình quân: 11.5 triệu đồng/ người/ tháng (đã bao gồm các khoản chi cho người lao động từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty) kế hoạch trình ĐHĐCĐ năm 2022 là 12.2 triệu đạt 94.8 %

### **2.2 Về phân phối lợi nhuận sau thuế và trả Cổ tức:**

Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

### **2.3 Về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC của Công ty**

Công ty đã thực hiện lựa chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022

### **2.4 Về thù lao HĐQT**

Trong năm 2022 chưa chi thù lao HĐQT theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022

### **2.5 Về hoạt động đầu tư năm 2022**

Năm 2022 Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch đầu tư 17.08 tỷ đồng, trong năm 2022 tổng đầu tư thực hiện là 7.14 tỷ trong đó đầu tư nâng cao năng suất máy móc thiết bị và sửa chữa thường xuyên 2.22 tỷ đầu tư phương tiện vận tải 4.92 tỷ

### **2.6 Dự án công trình đa chức năng POSTEF tại 61 Trần Phú Ba Đình Hà Nội**

- Căn cứ giấy phép xây dựng số 83/ GPXD cấp ngày 8/12/2020 của Sở xây dựng Hà Nội về việc xây dựng “Phần ngầm” của dự án “Công trình đa chức năng POSTEF “thời hạn của giấy phép 12 tháng kể từ ngày cấp.

- Ngày 19/11/2021 Công ty đã tiến hành gửi thông báo với chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân Phường Điện Biên về thời gian khởi công xây dựng là ngày 07/12/2021.

- Trong năm Ban quản lý dự án 61 Trần phú đã tiến hành triển khai một số các thủ tục về việc triển khai khởi công phần ngầm của dự án

- Thông báo số 48/TB-POSTEF-TCHC ngày 28/02/2022 (về việc chuyển nơi làm việc của khối văn phòng Công ty), ngày 07/03/2022 toàn bộ cán bộ Công nhân viên khối văn phòng Công ty làm việc tại khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh để Công ty tiến hành công tác di dời và giải phóng mặt bằng và tiến hành sửa chữa dây nhà mặt đường Hùng Vương làm văn phòng của Công ty.

## 2.7 Các hoạt động khác của ban điều hành

- Trong năm ban điều hành đã tiến hành tái cơ cấu các nhà máy khu vực VSIP để các bộ phận trong nhà máy hợp lực và phát huy tốt hơn về nhân lực và các nguồn lực khác trong quá trình sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

- Căn cứ quyết định 51264/QĐ-CTHN-TTKT3 ngày 24/10/2022 về việc thanh tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế và quyết định số 51265/QĐ-CTHN-TTKT3 ngày 24/10/2022 về việc giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra thuế, Công ty đã tiếp và làm việc với đoàn thanh tra thuế giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2021 của Công ty, trong năm 2022 đoàn thanh tra chưa kết luận về kết quả thanh tra thuế. Ngày 10/02/2023 Cục thuế thành phố Hà nội đã ban hành kết luận số 4773/KL-CTHN-TTKT3 về việc thanh tra thuế giai đoạn 2018-2021 của Công ty

## 3. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022:

### 3.1 Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 của Công ty được lập theo chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC - đơn vị đã được UBCK nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

### 3.2 Thẩm định báo cáo tài chính:

Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2022 và kết quả kinh doanh của Công ty thực hiện trong năm 2022 như sau:

#### a. Một số chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	ĐVT	năm 2022	năm 2021	Tăng (+) giảm(-)
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>		<b>1,223,022</b>	<b>1,035,326</b>	<b>187,696</b>
1. tiền và các khoản trong đương tiền		201,155	129,086	72,069
2.các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		1073	50,072	(48,999)
3. Các khoản phải thu ngắn hạn		675,030	578,174	96,856
4.Hàng tồn kho		329,118	259,123	69,995
5. tài sản ngắn hạn khác		16,647	18,868	(2,221)
<b>B. Tài sản dài hạn</b>		<b>1,252,275</b>	<b>1,277,939</b>	<b>(25,664)</b>
1. các khoản phải thu dài hạn		25,087	25,061	26
2. Tài sản cố định		336,595	365,617	(29,022)
3. Bất động sản đầu tư		2,165		2,165



3. Tài sản dở dang dài hạn		816,657	811,466	5,191
4. Đầu tư tài chính dài hạn		13,578	13,578	0
5. Tài sản dài hạn khác		58,192	62,215	(4,023)
<b>Tổng cộng tài sản</b>		<b>2,475,297</b>	<b>2,313,265</b>	<b>162,032</b>
<b>A. Nợ phải trả</b>		<b>2,144,955</b>	<b>1,985,097</b>	<b>159,858</b>
1. Nợ ngắn hạn		1,170,454	980,939	189,515
2. Nợ dài hạn		974,501	1,004,157	(29,656)
<b>B. vốn chủ sở hữu</b>		<b>330,342</b>	<b>328,168</b>	<b>2,174</b>
<b>Chỉ tiêu khả năng thanh toán</b>				
Hệ số khả năng thanh toán tổng quát = Tổng tài sản / Tổng nợ phải trả	lần	1.15	1.17	-0.01
Hệ số khả năng thanh toán hiện hành = Tổng tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	lần	1.04	1.055	-0.011
Hệ số khả năng thanh toán nhanh = (Tổng tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Tổng nợ ngắn hạn	lần	0.73	0.75	-0.02
Hệ số khả năng thanh toán lãi vay = Lợi nhuận trước thuế và lãi vay (EBIT)/Lãi vay phải trả	lần	1.54	1.56	-0.02
Vòng quay hàng tồn kho = giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho trung bình	lần	4.48	4.40	0.08

- Tổng tài sản của Công ty cuối năm tăng 162 tỷ chủ yếu là tăng khoản phải thu ngắn hạn tăng 96 tỷ, hàng tồn kho tăng 69 tỷ

- Nợ phải trả tăng 159 tỷ chủ yếu do tăng nợ vay ngắn hạn

- Vốn chủ sở hữu tăng 2.1 tỷ so với đầu năm là do tăng lợi nhuận trong kỳ của Công ty

#### Một số chỉ tiêu khả năng thanh toán của toàn Công ty

- **Hệ số khả năng thanh toán tổng quát:** năm 2022 chỉ số của Công ty là 1.15 đảm bảo khả năng thanh toán, giảm 0.01 so với năm 2021.

- **Hệ số khả năng thanh toán hiện hành:** Hệ số này của Công ty năm 2022 là 1.04 năm 2021 là 1.05 giảm 0.1 so với năm 2021

- **Hệ số khả năng thanh toán nhanh:** Hệ số khả năng thanh toán nhanh năm 2022 là 0.73 năm 2021 là 0.75 giảm so với năm 2021 là 0.02 cho thấy Công ty cần có giải pháp quản trị tốt các luồng tiền để tránh rủi ro việc mất tính thanh khoản của Công ty

- **Hệ số khả năng thanh toán lãi vay:** năm 2022 là 1.54 và năm 2022 là 1.56 năm 2022 hệ số này giảm so 2021 là 0.02 do vậy cho thấy Công ty đang chịu áp lực về vay vốn và chi phí lãi vay

- **Vòng quay hàng tồn kho:** Trong năm 2022 hệ số Vòng quay hàng tồn kho là 4.48 năm 2022 hệ số này 4.40 tăng so với năm 2021 là 0.08

#### b. Một số chỉ tiêu trên bảng kết quả kinh doanh hợp nhất

ĐVT: triệu đồng					
STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2022	THỰC HIỆN 2021	Tăng (+) giảm (-) năm 2022 so với 2021
1	Doanh thu thuần (BCTCHN) đã loại trừ các khoản giảm trừ, chưa bao gồm doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác		1,481,192	1,124,991	356,201
2	Lợi nhuận gộp		163,492	143,401	20,091
3	Lợi nhuận trước thuế		22,464	18,424	4,040
4	Lợi nhuận sau thuế		15,271	13,255	2,016
5	Giá vốn hàng bán		1,317,700	981,590	336,110
6	Chi phí bán hàng		24,691	33,159	(8,468)
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp		72,519	62,437	10,082
8	Chi phí tài chính		48,719	33,178	15,541
	Trong đó chi phí lãi vay		41,704	32,899	8,805
	<b>Tỷ suất</b>				
1	Tỷ suất chi phí lãi vay/ doanh thu	%	2.82%	2.92%	
1	Tỷ suất Lợi nhuận gộp / Doanh thu	%	11.0%	12.7%	-1.7%
2	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế / Doanh thu	%	1.52%	1.64%	-0.1%
3	Tỷ suất giá vốn hàng bán /doanh thu	%	88.96%	87.25%	1.7%
4	Tỷ suất Chi phí bán hàng /doanh thu	%	1.7%	2.9%	-1.3%
5	Tỷ suất Chi phí quản lý /doanh thu	%	4.90%	5.55%	-0.7%
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / VCSH	%	4.62%	4.04%	0.6%

- Tỷ suất lợi nhuận gộp/ doanh thu của năm 2022 so với 2021 giảm 1.7%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Doanh thu, năm 2022 so với 2021 giảm 0.1%
- Tỷ suất giá vốn hàng bán / Doanh thu, năm 2022 so với 2021 tăng 1.7%
- Tỷ suất chi phí bán hàng / doanh thu, năm 2022 so 2021 giảm 1.3% chủ yếu do trong năm 2022 các khoản trích lập bảo hành tới hạn hoàn nhập dự phòng (12.4 tỷ) năm 2021 là 1.2 tỷ
- Tỷ suất chi phí quản lý / doanh thu, năm 2022 so 2021 giảm 0.7 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / VCSH năm 2022 so với năm 2021 tăng 0.6%

Thông qua các chỉ số phân tích trên Công ty cần quản trị tốt các khoản chi phí như giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp(chi phí tiếp khách, chi phí lễ tân khách tiết ) và chi phí lãi vay để tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

**c. Một số chỉ tiêu trên bảng kết quả kinh doanh công ty mẹ**

					ĐVT: triệu đồng
--	--	--	--	--	-----------------

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022 CTY mẹ	Năm 2021 CTY mẹ	Tăng (+) giảm (-) năm 2022 so với 2021
1	Doanh thu thuần đã loại trừ các khoản giảm trừ doanh thu		1,537,798	1,151,729	386,069
2	Lợi nhuận gộp		141,198	128,652	12,546
3	Lợi nhuận trước thuế		20,029	16,570	3,459
4	Lợi nhuận sau thuế		13,402	11,599	1,803
5	Giá vốn hàng bán		1,396,055	1,021,332	374,723
6	Chi phí bán hàng		17,695	29,591	(11,896)
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp		60,381	54,601	5,780
8	Chi phí tài chính		48,687	32,257	16,430
	Trong đó chi phí lãi vay		41,690	32,609	9,081
	<b>Tỷ suất</b>				
	Tỷ suất chi phí lãi vay/ doanh thu	%	2.71%	2.83%	-0.12%
1	Tỷ suất Lợi nhuận gộp / Doanh thu	%	9%	11%	-2.0%
2	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế / Doanh thu	%	1.30%	1.44%	-0.1%
3	Tỷ suất giá vốn hàng bán /Doanh thu	%	90.8%	88.7%	2.1%
4	Tỷ suất Chi phí bán hàng /doanh thu	%	1.15%	2.57%	-1.4%
5	Tỷ suất Chi phí quản lý /doanh thu	%	3.9%	4.7%	-0.8%

**d. Báo cáo đánh giá Công ty con và công ty liên kết có vốn góp**

Công ty có các Công ty con được hợp nhất báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2022 là Công ty PDE, Công ty POSTEF Ba Đình và Công ty POSTEF Đà Nẵng được quản lý thông qua người đại diện vốn của POSTEF

- Công ty PDE : Vốn điều lệ 32 tỷ, 100% vốn POSTEF
- Công ty POSTEF Ba Đình : Vốn điều lệ 5 tỷ lệ ,100% vốn POSTEF
- Công ty POSTEF Đà Nẵng : Vốn điều lệ 30 tỷ, 100% vốn POSTEF

**MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY CON: PDE, POSTEF BA ĐÌNH, POSTEF ĐÀ NẴNG NĂM 2022**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022 PDE	ĐVT: triệu đồng	
				Năm 2022 POSTEF Ba Đình	Năm 2022 POSTEF Đà Nẵng
1	Doanh thu thuần đã loại trừ các khoản giảm trừ doanh thu		272,581	49,933	115,292
2	Lợi nhuận gộp		7,221	6,535	8,069
3	Lợi nhuận trước thuế		1,678	1,005	1,257

4	Lợi nhuận sau thuế		1,611	791	972
5	Giá vốn hàng bán		265,360	43,397	107,222
6	Chi phí bán hàng		141.7	2,719	4,134
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp		6,426	2,866	2,844
8	Chi phí tài chính		14	16	0
	Trong đó chi phí lãi vay		14	-	
	<b>Tỷ suất</b>				
1	Tỷ suất Lợi nhuận gộp / Doanh thu	%	3%	13%	7%
2	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế / Doanh thu	%	0.62%	2.01%	1.09%
3	Tỷ suất giá vốn hàng bán /Doanh thu	%	97.4%	86.9%	93%
4	Tỷ suất Chi phí bán hàng /doanh thu	%	0.05%	5.45%	3.59%
5	Tỷ suất Chi phí quản lý /doanh thu	%	2.4%	5.7%	2.5%
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / VCSH		4.7%	13.7%	3.1%

Các Công ty con cần tiết giảm các khoản chi phí để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty. Với số vốn góp 67 tỷ, lợi nhuận sau thuế các công ty con mang lại theo tỷ lệ tương ứng đạt 5.30% chưa đạt mặt bằng chung của Công ty năm 2022 là 7.86% và yêu cầu của Đại hội đồng Cổ đông

#### e. Công ty TNHH liên doanh Lào Việt:

Cuối năm 2022 Công ty có vốn góp 13.2 tỷ tương ứng 30% vốn góp của POSTEF

### Phần III. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp thường kỳ các cuộc họp có sự tham gia đầy đủ của đại diện BKS, Ban TGD. Các nghị quyết quyết nghị của HĐQT được thực hiện triển khai một cách nghiêm túc kịp thời
- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định, nghị quyết của HĐQT, Ban điều hành nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các phòng ban công ty, các chi nhánh nhà máy về việc cung cấp tài liệu phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của BKS
- Các thông tin về tình hình hoạt động SXKD tình hình tài chính tình hình quản trị Công ty được công bố theo đúng quy định và được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử Công ty

### Phần IV: Đề xuất và kiến nghị của BKS

#### 1. Về quản trị tài chính

1.1 Tăng cường quản trị hàng tồn kho và công nợ phải thu của Công ty để giảm chi phí vốn và đảm bảo tính thanh khoản của Công ty

1.2 Công ty cần có biện pháp cụ thể giảm chi phí giá vốn hàng, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp (các chi phí tiếp khách, chi phí lễ tân khách tiết...) tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty

1.3 Vốn vay của Công ty đang ở mức tăng cao (số dư nợ vay đầu năm 640,8 tỷ số cuối năm 2022 là 786,4 tỷ đã tăng 145,6 tỷ) vì vậy đề nghị HĐQT, ban điều hành có phương án, giải pháp đảm bảo khả năng an toàn về vốn và tính thanh khoản trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

1.4 Ban điều hành cần xem xét chính sách phân bổ các chi phí quản lý và chi phí lãi vay cho phù hợp trong giai đoạn hiện nay để đảm bảo khích lệ việc sử dụng vốn đúng và đủ cho các nhà máy chi nhánh và các Công ty con.

## **2. Về quản trị nguồn nhân lực và chế độ tiền lương:**

2.1 Công ty có chính sách và môi trường, giảm thiểu thất thoát nguồn nhân lực đã có thời gian làm việc, đào tạo thực tế tại Công ty.

2.2 Xem xét chế độ, chính sách trả lương để thu hút nguồn lực lao động mới: người lao động có tay nghề, trình độ kỹ thuật và quản lý để bổ sung và đáp ứng cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

## **3. Quản trị chung**

3.1 Đề nghị HĐQT, ban điều hành kiểm tra và rà soát lại điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Công ty cho phù hợp với luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được quốc hội thông qua 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn

3.2 Căn cứ nghị định 05/2019/NĐ-CP về kiểm toán nội bộ ban hành 22/01/2019 đề nghị HĐQT và ban điều hành xem xét triển khai để tuân thủ theo quy định của pháp luật

3.3 Với các Công ty con có vốn góp 100% của POSTEF đề nghị đại diện vốn có cơ chế và chính sách cụ thể để nâng cao hiệu quả kinh doanh trong kỳ đảm bảo lợi ích cho cổ đông Công

3.4. Công ty TNHH liên doanh Lào Việt đại diện vốn có phương án và giải pháp để đảm bảo an toàn vốn góp của các bên tham gia

## **Phần V: Kế hoạch hoạt động 2023 của Ban kiểm soát**

Với chức năng và quyền hạn đã được quy định Ban kiểm soát thay mặt cổ đông thực hiện kiểm tra giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

Trong năm 2023 Ban Kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ vào các mặt công tác sau:

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các nội dung khác theo nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua
- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT và ban TGD trong công tác quản lý điều hành Công ty
- Rà soát, kiến nghị với HĐQT, ban TGD Công ty sửa đổi bổ sung các quy chế quy định nội bộ đã ban hành hoàn chỉnh theo các quy định mới của pháp luật, điều lệ Công ty và tình hình hoạt động thực tiễn
- Thực hiện công tác thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên
- Thông qua người đại diện vốn của Công ty tại các Công ty con và công ty liên kết giám sát việc sử dụng vốn góp của Công ty

- Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan quản lý điều hành hoạt động của ban điều hành nếu xét thấy cần thiết hoặc theo đề nghị của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty
- Trên cơ sở kết quả kiểm tra kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành đề nâng cao hiệu quả công tác quản trị điều hành của toàn Công ty
- Thực hiện các công việc khác theo nhiệm vụ của Ban tuân thủ luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.

**Đại hội biểu quyết thông qua nội dung: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022**

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **15.460.456** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý: 15.460.456** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có.
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có.
- Kết quả: Thông qua.

**NỘI DUNG 3 : BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022; BCTC KIỂM TOÁN NĂM 2022; KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023; KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ, KẾ HOẠCH NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI NĂM 2023**

Ông Nguyễn Tiến Hùng – Đoàn Chủ tịch - Tổng giám đốc công ty báo cáo:

**1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:**

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022 (ĐHĐCĐ đã thông qua)	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH 2022/K H 2022 (%)	So sánh năm 2021	
						Thực hiện 2021	TH2022/ TH2021 (%)
1	Tổng doanh thu hợp nhất gồm - BH và CCDV - DT hoạt động TC - TN khác Trong đó:	Đồng	1.229.500.000.000	1.481.192.077.495	120,47%	1.124.991.619.475	131,66%

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022 (ĐHĐCĐ đã thông qua)	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH 2022/K	So sánh năm 2021	
1.1	Doanh thu ngoài VNPT	Đồng	734.500.000.000	734.500.000.000	100%	645.672.000.000	113,75%
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Đồng	19.300.000.000	15.270.804.492	79,12%	13.255.261.535	115,21%
3	Tỷ suất LNST/VCSH (Vốn CSH theo BCTC)	%	8,38%	4,60%	54,89%	4,04	113,86%
4	Cổ tức	%	7,6%	6,15%	80,92%	5%	123%
5	Thu nhập bình quân Người/tháng	Đồng	12.200.000	11.575.056	94,87%	11.981.942	96,60%
6	Quỹ tiền lương	đồng	73.200.000.000	52.226.654.215	71,35%	52.337.123.098	99,79%
7	Lao động bình quân	Người	500	376	75,20%	364	103,29%

2. Thời gian thanh toán cổ tức năm 2022: Thực hiện đúng theo quy định trả cổ tức tại điều 135 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 “**Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp ĐHĐCĐ thường niên**”. Giao HĐQT công ty triển khai thanh toán cổ tức vào thời gian thích hợp, đúng quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

### 3. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2022 hợp nhất đã được kiểm toán độc lập và đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Tiến Hùng trình bày các nội dung trong Bảng cân đối kế toán hợp nhất, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và phân tích một số nội dung liên quan trong Báo cáo Tài chính hợp nhất kết thúc vào 31/12/2022.

### 4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Kế hoạch đầu tư năm 2023; Kế hoạch nghiên cứu phát triển sản phẩm mới năm 2023.

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua nội dung “Ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện thẩm định các dự án đầu tư mua sắm, sửa chữa, thực hiện các đề tài nghiên cứu để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện triển khai thực hiện, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và hiệu quả đầu tư vốn nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông giao”, bao gồm:

#### 4.1 . Kế hoạch SXKD năm 2023:

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ KH 2023/TH 2022 (%)
--------	----------	----------------	-------------------	---------------------------------

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ KH 2023/TH 2022 (%)
1	Tổng doanh thu (Hợp nhất BCTC)	Đồng	1.599.000.000.000	108%
2	Doanh thu ngoài VNPT (hoạt động sản xuất kinh doanh chính)	Đồng	923.000.000.000	125%
3	Lợi nhuận sau thuế (Hợp nhất BCTC)	Đồng	16.500.000.000	108%
4	Tỷ suất LNST/VCSH (Vốn CSH theo BCTC)	%	7,16%	155%
5	Cổ tức	%	6,5%	106%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Đồng	12.200.000	105%
7	Quỹ tiền lương	đồng	73.200.000.000	140%
8	Lao động bình quân	Người	500	133%

#### 4.2 . Kế hoạch đầu tư năm 2023:

STT	Tên dự án Công trình	Đơn vị	Tổng giá trị đầu tư	Nội dung	Ghi chú
	<b>Tổng kế hoạch đầu tư 2023</b>		<b>24.413.194.662,00</b>		
<b>A1</b>	<b>Kế hoạch đầu tư tiếp tục thực hiện hoặc chuyển tiếp từ những năm trước sang năm 2023:</b>		<b>6.371.291.736</b>		
1	Sửa chữa dây chuyền sx máy bọc cáp 120 (2006)	NM4	300.000.000	Dây chuyền được trang bị từ năm 2006	Chuyển tiếp từ 2022 sang và dự kiến triển khai vào Quý III - 2023.
2	Đầu tư mua sắm dây chuyền thiết bị sản xuất và đo kiểm Accu/Battery Lithium, gồm: + 02 máy hàn; + 02 máy nạp xả; + Thiết bị đo.	PDE	3.983.780.000	Đang trong quá trình kiểm tra các máy móc thiết bị đã có và lựa chọn thiết bị mới cần đầu tư để hoàn chỉnh dây chuyền	Tổng dự án 4,6 tỷ đồng. Đã mua 1 máy hàn năm 2021 (616 triệu). Giá trị còn lại chuyển tiếp từ năm 2022 sang triển khai năm 2023.
3	Lắp đặt PCCC xưởng đồng	POT ĐN	150.000.000	PCCC Đà Nẵng yêu cầu	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
4	Kiểm duyệt hệ thống PCCC nhà văn phòng nhà xưởng, lập phương án PCCC, lắp đặt hệ thống báo cháy tự động kho (xưởng nhựa)	POT ĐN	150.000.000	PCCC Đà Nẵng yêu cầu	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
5	Đầu tư Khu Nội Duệ: "Kho hàng hóa, vật tư và các công trình phụ trợ - giai đoạn 1" (đã gồm thuế GTGT)	Cty	1.787.511.736	Chuyển khu đất từ Lim sang Nội Duệ	Tổng dự án "Kho hàng hóa, vật tư và các công trình phụ trợ giai đoạn 1" là



					3.183.748.000 đồng. Đã triển khai các hạng mục: Tường rào, Nhà kho số 1, Cấp thoát nước... (bao gồm wc).
<b>A2</b>	<b>Kế hoạch đầu tư của năm 2023:</b>		<b>18.041.902.926</b>		
	<i>Nhà máy 123</i>		<i>11.060.000.000</i>		
<i>I</i>	<i>Đầu tư mới</i>				
1	Máy uốn >3.5 mét	NM123	800.000.000		Dự kiến triển khai T8.2023
2	Máy nén khí	NM123	800.000.000	Nhà xưởng cơ khí	Dự kiến triển khai T3.2023
3	Máy tạo khí nitrogen	NM123	240.000.000	(Bổ xung máy laser)	Dự kiến triển khai T6.2023
<i>II</i>	<i>Sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị hiện có</i>				
1	Hệ thống sơn tĩnh điện	NM123	800.000.000	Dây chuyền có năm 2011	Dự kiến triển khai T2.2023
2	Bảo dưỡng toàn bộ dây chuyền SX sợi (4line) SIKORA Fiber SIKORA Lump Nguồn UV-F600S Hộp biến áp+Đui đèn UV Lá Irist Máy tính All In One SIKORA PLC S7-1500-1513 Bộ Laura Eco Bộ khuôn sợi 200 uF	NM123	6.000.000.000	Dây chuyền có năm 2018	Dự kiến triển khai T6.2023
3	Dây chuyền 120-Cáp quang	NM123	170.000.000	Dây chuyền có năm 2008	Dự kiến triển khai T3.2023
4	Chi phí sửa chữa	NM123	1.700.000.000		
5	Máy đo đường kính cáp (2 chiều)		70.000.000		
	<b>Nhà Máy 4</b>		<b>700.000.000</b>		
1	Sửa chữa nâng cấp cơ sở hạ tầng nhà xưởng II	NM4	700.000.000	Nhà xưởng II xây dựng năm 2003	Dự kiến triển khai quý IV - 2023.
	<b>POT ĐÀ NẴNG</b>		<b>455.000.000</b>		
1	Lập phương án PCC, kiểm duyệt hệ thống PCCC của hệ năng lượng mặt trời	POT ĐN	300.000.000	PCCC Đà Nẵng yêu cầu	Dự kiến triển khai quý I/ 2023
2	Sửa chữa hàng rào nhà máy bị xuống cấp	POT ĐN	100.000.000	Tường rào đường số 7, phần rào sắt	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
3	Sửa chữa thay thế máng xối giữa xưởng 1 và xưởng 2	POT ĐN	40.000.000		Dự kiến triển khai quý II/ 2023

4	Chống dột ộp nóc nhà xưởng	POT ĐN	15.000.000	Xưởng 1	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
	<b>Văn phòng Công ty</b>		<b>3.826.902.926</b>		
1	Nghiên cứu sản xuất cáp Micro	RD	1.976.208.000	Nghiên cứu thay đổi công nghệ và sản xuất thử nghiệm cáp micro trên hệ thống dây chuyền hiện có của POSTEF tại Khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh, Từ Sơn, Bắc Ninh.	Ghi chú: thông tin từ dự án dự kiến triển khai năm 2023.
2	Thi công, sửa chữa thay mới tôn nhà kho số 1	P.TCHC	625.554.270	Theo nhu cầu thực tế sử dụng	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
3	Chống thấm văn phòng làm việc của NM123	P.TCHC	358.517.500	Theo nhu cầu thực tế sử dụng	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
4	Thi công bảo trì, sơn bả lại mặt ngoài các nhà xưởng tại Tổ hợp công nghiệp POSTEF	P.TCHC	529.082.156	Theo nhu cầu thực tế sử dụng	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
5	Thi công bảo dưỡng lại hệ thống PCCC, hệ thống xử lý nước thải tại Tổ hợp công nghiệp POSTEF	P.TCHC	145.541.000	Theo yêu cầu của các cơ quan quản lý.	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
6	Đăng kiểm máy, thiết bị đo môi trường, đo điện trở nổi đất, nối không thiết bị năm 2023	P.TCHC	192.000.000	Đo môi trường LĐ định kỳ; đăng kiểm thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn (TB nâng, TB áp lực); Đo điện trở nổi đất, nối không thiết bị	Dự kiến triển khai quý II/ 2023
	<b>Tổ hợp VSIP Bắc Ninh</b>		<b>2.000.000.000</b>		
1	Tu bổ, sửa chữa lớn định kỳ các nhà xưởng, máy móc thiết bị tại khu vực VSIP.	VSIP	2.000.000.000	Dự phòng.	Chỉ triển khai theo tình hình thực tế yêu cầu hoặc bất khả kháng.

#### 4.3. Kế hoạch nghiên cứu phát triển sản phẩm mới năm 2023:

STT	Dự kiến sản phẩm mới	Ghi chú/Thời gian triển khai
1	Cáp micro, OL 1.4, 12 SQ 250 micro	SP phát triển mới (chuyển tiếp từ năm 2022 sang). Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
2	Hệ thống Loa IP sử dụng loa mới + Audio Box + Transmitter Box	SP phát triển mới (chuyển tiếp từ năm 2022 sang). Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023

3	Thiết bị giám sát năng lượng từ xa cho trạm BTS	SP phát triển mới (chuyển tiếp từ năm 2022 sang). Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
4	Ắc quy dân dụng cho xe máy/ xe đạp điện	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
5	Ắc quy nhiệt độ cao cho Viễn thông	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
6	Sản phẩm OLT/ONT mới	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
7	Sợi đơn mode G654E	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
8	Sợi đơn mode G652D loại 200 micro	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
9	Ắc quy ứng cứu (loại vali kéo)	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
10	Thiết bị giám sát tủ outdoor	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
11	Modun cắt sét 1 pha (2 trong 1)	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023
12	Tủ nguồn hiệu suất cao	Kế hoạch SP phát triển mới năm 2023. Thời gian dự kiến triển khai trong năm 2023

Công ty sẽ triển khai thực hiện nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới năm 2023 phù hợp với chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả đầu tư của doanh nghiệp.

**Đại hội biểu quyết thông qua nội dung : BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022; BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN; KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023; KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2023; KẾ HOẠCH NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI NĂM 2023**

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **15.460.456** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý: 15.460.456** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có.
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có.

- Kết quả: Thông qua.

**NỘI DUNG 4. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022; THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022; PHƯƠNG ÁN THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023; NGUYÊN TẮC TRÍCH LẬP QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI NĂM 2023**

Ông Nguyễn Tiến Hùng – Đoàn Chủ tịch - Tổng giám đốc công ty báo cáo:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty mẹ	13.402.610.639
2	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con PDE	1.611.918.839
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con Postef Ba Đình	790.865.252
4	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con Postef Đà Nẵng	971.761.945
5	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất công ty	16.777.156.675
5.1	Loại trừ lợi nhuận nội bộ sau hợp nhất	1.506.352.183
<b>6</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất công ty (sau khi loại trừ)</b>	<b>15.270.804.492</b>
<b>7</b>	<b>Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022</b>	<b>15.270.804.492</b>
7.1	Số cổ phần đang lưu hành (19.430.006 cp)	194.300.060.000
7.2	Thanh toán cổ tức bằng tiền năm 2022 (6,15%)	11.949.453.690
7.3	Trích quỹ khen thưởng 10%	1.527.080.449
7.4	Trích quỹ phúc lợi 10%	1.527.080.449
7.5	Thù lao HĐQT, BKS công ty năm 2022: (NQ số 23/NQ-ĐHCD TN 2022 quy định về: Quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2022 x tỷ lệ % hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2022): $328.100.000 \times 79,12\% = 259.592.720$ đồng	259.592.720
7.6	Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối	7.597.184

**2. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022**

Tổng thù lao của HĐQT & BKS được tính toán như sau:

STT	Đơn vị	Thù lao kế hoạch HĐQT & BKS đã được ĐHĐCĐ 2022 phê duyệt (đồng)	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch của lợi nhuận sau thuế năm 2022 (đồng)	Thù lao năm 2022 được hưởng (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3)*(4)
1	Hội đồng quản trị	246.075.000	79,12%	194.694.540
2	Ban kiểm soát	82.025.000	79,12%	64.898.180
	<b>Cộng</b>	<b>328.100.000</b>		<b>259.592.720</b>

**3. Phương án thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023**

Căn cứ xây dựng:

- Công ty xây dựng kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và mức lương bình quân năm 2023.

Phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2023 dự kiến thông qua bằng 1,7% (x) lợi nhuận sau thuế (số kế hoạch) của năm 2023:

Stt	Đơn vị	Đơn vị tính	Thù lao năm 2023 = 1,7% (x) LNST KH (LNST KH 2023 = 16,5 tỷ đồng)
1	Hội đồng quản trị	Đồng	210.375.000
2	Ban kiểm soát	Đồng	70.125.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>Đồng</b>	<b>280.500.000</b>

Quyết toán:

- Trường hợp hoàn thành (bằng kế hoạch giao) chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2023 thì thù lao HĐQT và BKS bằng mức dự kiến ở trên.
- Thù lao HĐQT trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% (một phần trăm) lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% (hai phần trăm); Tổng quỹ thù lao của HĐQT và BKS tối đa không quá 20% mức tiền lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách năm 2023 (bao gồm thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên ban kiểm soát chuyên trách).
- Thù lao HĐQT trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% (một phần trăm) lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% (một phần trăm) so với mức hoàn thành kế hoạch.
- Trong trường hợp Công ty lỗ: Không chi thù lao.

**4. Nguyên tắc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023, như sau:**

Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023 sẽ bằng quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện năm 2022 x (nhân với) tỷ lệ LNST thực hiện năm 2023/LNST thực hiện năm 2022.

**Đại hội biểu quyết thông qua nội dung: PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022; THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022; PHƯƠNG ÁN THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023; NGUYÊN TẮC TRÍCH LẬP QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI NĂM 2023**

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **15.460.456** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý: 15.460.456** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có.
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có.
- Kết quả: Thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

## **NỘI DUNG 5: ỦY QUYỀN CHO HĐQT LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP ĐỂ KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2023 CỦA CÔNG TY**

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng và Điều lệ Công ty.

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành, Hội đồng quản trị thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 như sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán dưới đây thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023 và soát xét Báo cáo tài chính quý, sáu tháng đảm bảo một số tiêu chí như: năng lực của doanh nghiệp kiểm toán, chất lượng kiểm toán, chi phí hợp lý...

### **1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**

Địa chỉ: Số 1, Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.38241990

### **2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Chi nhánh tại Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 6, toà nhà Việt Á, Số 9, phố Duy Tân, Hà Nội

Điện thoại: 024.32242403/024.66666369

### **3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 12A, Toàn nhà Vinaconex, Số 34, Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.62883568/024.62885678

### **4. Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam**

Địa chỉ: Số 02 – Đường Hải Triều – Quận 1 – TPHCM

Điện thoại: 028.38525252

## **Đại hội biểu quyết thông qua nội dung: ỦY QUYỀN CHO HĐQT LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP ĐỂ KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2023 CỦA CÔNG TY**

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **15.460.456** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý: 15.460.456** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có.
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có.
- Kết quả: Thông qua.

**THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

Thừa uỷ quyền của Đoàn chủ tịch, Ban thư ký trình bày toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Sau khi nghe Ban thư ký trình bày toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty tại Đại hội, Đoàn chủ tịch đã lấy biểu quyết của Đại hội bằng hình thức giơ tay.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Toàn thể Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã nhất trí 100% những nội dung ghi trong biên bản này.

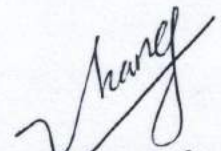
Biên bản này được lập thành 2 (hai) bản gốc.

Biên bản được lập xong lúc 11h30 cùng ngày ngay khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện bế mạc.

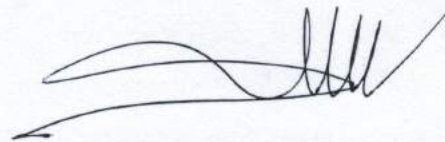
Bắc Ninh, ngày 11 tháng 3 năm 2023

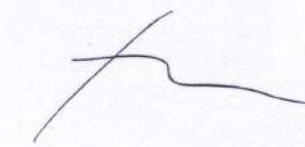
**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TN NĂM 2023  
ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

  
**Phạm Cao Thắng**

  
**Võ Thị Minh Huệ**

  
**Trần Hải Vân**

  
**Nguyễn Tiến Hùng**

  
**Lê Huy Đồng**

